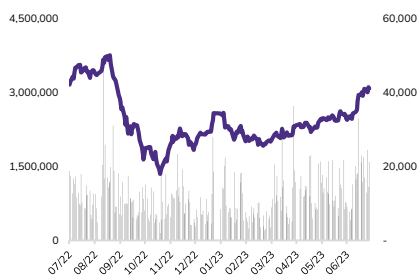


Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@abs.vn**THÔNG TIN CƠ BẢN**

Ngành	: Xây dựng
Ngày báo cáo	: 28/07/2023
Giá hiện tại (VND/CP)	: 40.550
Giá mục tiêu	: N/A
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 2.555
SLCPLH (CP)	: 62.999.554

DIỄN BIẾN GIÁ**CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**

Chỉ tiêu	2Q22	2Q23
Tăng trưởng DTT (%)	51,5%	-3,8%
Tăng trưởng LNST (%)	26,9%	-63,8%
Biên LNG (%)	25,8%	15,8%
Biên LNST (%)	12,3%	4,6%
ROA (%)	1,6%	0,6%
ROE (%)	6,5%	2,1%
Nợ vay/VCSH (lần)	1,89	1,53
EPS (VND/CP)	1.532	563
BVPS (VND/CP)	23.815	26.900

Kết quả kinh doanh Quý 2/2023 sụt giảm mạnh

- **Kết quả kinh doanh Q2/2023 của DPG sụt giảm mạnh:** doanh thu thuần đạt gần 769 tỷ đồng (-4% svck) nhưng tăng mạnh 97% QoQ. LNST cổ đông Công ty mẹ đạt gần 35,5 tỷ đồng (-64% svck & giảm 32% QoQ). Biên lợi nhuận gộp sụt giảm mạnh về 16% từ mức 26% của cùng kỳ năm trước.
- Mảng xây lắp vẫn chiếm chủ đạo trong cơ cấu doanh thu Q2/2023 của DPG với trên 624 tỷ đồng (chiếm 81,2% cơ cấu tổng doanh thu Q2/2023), tiếp đến là mảng sản xuất điện chiếm 16,7% (đạt 128,5 tỷ đồng), mảng đầu tư BĐS chỉ đóng góp tỷ trọng rất nhỏ 1,8% cơ cấu doanh thu với 13,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, do mảng xây lắp có biên lợi nhuận gộp thấp (chỉ quanh 5,8%) nên mảng này chỉ đóng góp 29,9% cơ cấu lợi nhuận gộp Q2/2023. Trong khi đó, mảng sản xuất điện đóng góp chính vào cơ cấu lợi nhuận gộp với tỷ trọng 74% (biên lợi nhuận gộp mảng này là trên 70%).
- **Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023,** doanh thu thuần đạt 1.159 tỷ đồng (-14% svck). LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 87,6 tỷ đồng (-58% svck). Biên lợi nhuận gộp trong kỳ đạt 23% trong khi cùng kỳ năm trước là 35%. Mảng sản xuất điện vẫn là “cứu cánh” nửa đầu năm khi đóng góp gần 81% cơ cấu lợi nhuận gộp và 25,6% cơ cấu doanh thu. Đáng chú ý, doanh thu và lợi nhuận của mảng sản xuất điện trong 1H23 đã có sự sụt giảm lần lượt 13,8% và 19% svck, chủ yếu do điều kiện thủy văn không thuận lợi. Bên cạnh đó, mảng đầu tư BĐS cũng bị sụt giảm mạnh đến 90% doanh thu, lợi nhuận svck.
- Năm 2023, DPG đưa ra kế hoạch trái chiều với doanh thu 3.436 tỷ đồng (+3,5% svck) trong khi LNST kế hoạch là 287,6 tỷ đồng (-44,6% svck). Như vậy, 6 tháng đầu năm, DPG đã hoàn thành 33,7% kế hoạch doanh thu và 47,7% kế hoạch LNST năm 2023.
- **Về cơ cấu tài sản,** tại 30/6/2023, DPG có 947 tỷ đồng tiền và các khoản tiền gửi ngân hàng (-31,15% so với đầu năm), chiếm 15,7% cơ cấu TTS. Các khoản phải thu ngắn hạn là gần 904 tỷ đồng (+20,3% so với đầu năm) và chiếm 15% cơ cấu TTS. Chúng tôi lưu ý là Công ty trích lập dự phòng rất thấp cho các khoản phải thu ngắn hạn, điều này có thể tiềm ẩn rủi ro nếu khách hàng gặp khó khăn về thanh toán. Hàng tồn kho tăng 20% so với đầu năm lên 1.312 tỷ đồng, chiếm 21,8% cơ cấu TTS. Đây chủ yếu là chi phí SXKD dở dang trong mảng xây lắp và BĐS.
- **Tỷ lệ đòn bẩy D/E ở mức cao.** Tại 30/6/2023, tổng nợ vay của DPG là 2.587 tỷ đồng (-9% so với đầu năm). Tuy nhiên, tỷ lệ D/E vẫn ở mức khá cao là 1,53 lần (đã giảm so với mức 1,89 của cùng kỳ năm trước). Nợ vay ở mức cao sẽ làm tăng áp lực chi phí tài chính cho doanh nghiệp.
- **Triển vọng lợi nhuận năm 2023 trái chiều do:**
 - ✓ Mảng xây lắp vốn chiếm chủ đạo trong cơ cấu doanh thu của DPG, dự kiến sẽ khả quan hơn năm 2022 vì biên lợi nhuận kỳ vọng cải thiện khi giá nguyên vật liệu năm 2023 dự báo hạ nhiệt so với năm 2022. Bên cạnh đó, DPG

- hưởng lợi từ việc thúc đẩy giải ngân đầu tư công vì có tham gia một vài gói thầu Dự án cao tốc Bắc – Nam. Tuy nhiên, mảng này thường có tỷ suất sinh lời thấp nên dự kiến không đóng góp nhiều trong cơ cấu lợi nhuận của DPG.
- ✓ Mảng điện – vốn đóng góp chính trong cơ cấu lợi nhuận của DPG dự kiến sẽ không thuận lợi như năm 2022 do điều kiện thủy văn dự kiến không thuận lợi khi pha thời tiết La Nina kết thúc trong Q1/2023.
 - ✓ Mảng BĐS cũng dự báo chưa khả quan khi tình hình chung của ngành còn nhiều khó khăn.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2023 VÀ 6 THÁNG NĂM 2023

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ VND)	2Q22	2Q23	%YOY	1H22	1H23	%YOY
Doanh thu thuần	799,34	768,58	-4%	1.344,44	1.159,25	-14%
Lợi nhuận gộp	205,87	121,57	-41%	466,02	271,96	-42%
<i>Biên lợi nhuận gộp (%)</i>	26%	16%		35%	23%	
Chi phí Bán hàng & QLDN	(31,48)	(24,40)	-23%	(83,37)	(45,98)	-45%
<i>Tỷ lệ Chi phí bán hàng & QLDN/DTT (%)</i>	4%	3%		6%	4%	
Doanh thu tài chính	14,64	9,58	-35%	20,35	18,36	-10%
Chi phí tài chính	(42,84)	(49,26)	15%	(85,89)	(100,38)	17%
<i>Chi phí lãi vay</i>	(42,59)	(48,74)	14%	(85,63)	(99,87)	17%
Lợi nhuận từ HĐKD	146,19	57,50	-61%	317,11	143,96	-55%
Lãi/lỗ khác	0,88	(0,03)	-103%	(1,02)	(0,49)	-52%
Lợi nhuận trước thuế	147,07	57,47	-61%	316,09	143,48	-55%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	98,09	35,47	-64%	210,61	87,63	-58%
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	12%	5%		16%	8%	

Nguồn: BCTC doanh nghiệp, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Năng lượng, Xây lắp, VLXD

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Bảo hiểm, Ngân hàng

Lê Thu Huyền - Chuyên viên

Email: huyen.lethu@abs.vn

BDS Dân cư, Thép

Trần Bình Minh - Chuyên viên

Email: minh.tranbinh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Ngân hàng, BDS KCN, Cao su

Lê Quang Trung - Chuyên viên

Email: trung.lequang@abs.vn

Chứng khoán, Cảng biển

Trần Quang Huy, ACCA - Chuyên viên

Email: huy.tranquang@abs.vn

Hóa chất, Lương thực, Dữ liệu

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn

